|  |  |
| --- | --- |
| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 132 /BC-HĐND | *Kon Tum, ngày 30 tháng 11 năm 2019* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo nghị quyết về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh**

**quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 20/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**1. Về dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

**1.1. Nội dung của dự thảo nghị quyết**

Trên cơ sở quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 13 tháng 6 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020([[1]](#footnote-2)), Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C, cụ thể như sau:

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C quy mô nhỏ (dưới 15 tỷ đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

\* Qua nghiên cứu nội dung dự thảo nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, trên cơ sở phân tích của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 154/TTr-UBND, quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh vẫn còn gặp nhiều tồn tại, hạn chế; bên cạnh đó, theo các quy định của Trung ương([[2]](#footnote-3)), từ năm 2020 trở đi, việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, C sẽ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Vì vậy, để đảm bảo tính kịp thời, chủ động trong công tác quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư có quy mô nhỏ thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C là phù hợp với quy định của Luật đầu tư công năm 2019, mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và tình hình thực tế của địa phương.

**1.2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

- Đối với ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Có 02 ý kiến. Đơn vị chủ trì soạn thảo đã tiếp thu 02 ý kiến.

- Đối với ý kiến góp ý của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh: Đa số Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh đều thống nhất với phương án giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019. Bên cạnh đó, một số ý kiến đề xuất giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C quy mô nhỏ (dưới 15 tỷ đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Qua nghiên cứu nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 2386/SKHĐT-TH ngày 15/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban nhận thấy, đơn vị chủ trì soạn thảo đã cơ bản đã tiếp thu, giải trình nghiêm túc các ý kiến tham gia của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Cụ thể: Để tạo sự thống nhất và có sự kiểm soát chặt chẽ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong công tác phê duyệt chủ trương đầu tư gắn với việc phân bổ kế hoạch vốn đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất chọn phương án “Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C quy mô nhỏ (dưới 15 tỷ đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh”.

**2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo** **nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật và phù

**3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

**4. Kiến nghị, đề xuất**

Trên cơ sở ý kiến tham gia thảo luận của các đại biểu tại cuộc họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Tại phần căn cứ, biên tập nội dung “Xét Tờ trình ...” như sau: *“Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số .../BC-UBND ngày ... tháng ... năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, Kỳ họp thứ 9; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,”.*

- Luật Đầu tư năm 2019 không còn quy định về tiêu chí phân loại dự án trọng điểm nhóm C, đồng thời các văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư năm 2014 sẽ bị bãi bỏ sau khi Luật Đầu tư năm 2019 có hiệu lực từ năm 2020, do đó quy định tiêu chí phân loại dự án nhóm C quy mô nhỏ cũng không còn. Đề nghị biên tập điều 1 dự thảo nghị quyết như sau:

“**Điều 1.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồngthuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.”

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo nghị quyết, đề nghị biên tập và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết theo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI Kỳ họp thứ 9 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ky**  **Hồ Văn Đà** |

1. **Tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định:**

   “7. Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này.

   Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản này phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và đặc điểm cụ thể của địa phương.” [↑](#footnote-ref-2)
2. Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 13 tháng 6 năm 2019 [↑](#footnote-ref-3)